

Bản án số: 215/2020/HS-ST  
Ngày 11-6-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Ngọc Công.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Tô Văn Nhung;
2. Ông Nguyễn Văn Nông.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 202/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 207/2020/QĐXX-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Minh Ph, sinh năm 1993 tại tỉnh Bạc Liêu; thường trú: Ấp L L, xã A Tr, huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở: Tổ MM, khu phố T L, phường Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Minh Ch, sinh năm 1963 và bà Tô Thị T, sinh năm 1964; bị cáo có 6 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh 1997; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

- Ngày 28/10/2011, bị Công an quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi đánh nhau, theo Quyết định số 0022267/QĐ-XPHC.

- Ngày 30/3/2012, bị Ủy ban nhân dân phường L Tr, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã, phường thời hạn 06 tháng kể từ ngày 30/3/2012 đến ngày 30/9/2010 về hành vi đánh nhau, theo Quyết định số 318/QĐ-UBND.

- Ngày 21/5/2013, bị Tòa án nhân dân quận B Th, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội Cướp giật tài sản, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 99/2013/HSST, Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/01/2020 cho đến nay; có mặt.

*\* Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người làm chứng:* Anh Phạm Hoàng Thái S, sinh năm 1995; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Minh Ph là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 20/01/2020, tổ kiểm tra Công an phường Đ H, thành phố D A, Bình Dương kiểm tra dây phòng trọ địa chỉ tổ MM khu phố T L, phường Đ H, thành phố D A, Bình Dương. Khi kiểm tra phòng trọ số B của Lê Minh Ph thuê ở, lúc này trong phòng có 03 người gồm Lê Minh Ph, Huỳnh Lê Tín V và Võ Văn Kh nghi có sử dụng ma túy. Công an yêu cầu các đối tượng có ma túy thì đem giao nộp. Thấy vậy, Lê Minh Ph lấy 02 gói tinh thể màu trắng được bảo quản trong gói nilon hàn kín và 01 bộ sử dụng ma túy đá (gồm 01 nỏ thủy tinh, 01 chai nhựa và 01 ống hút) ra giao nộp. Ph khai 02 gói tinh thể màu trắng được bảo quản trong gói nilon hàn kín là ma túy do Ph mua của 01 người tên Ph (chưa rõ nhân thân, lai lịch) với giá 400.000 đồng, mục đích mua về sử dụng. Công an phường Đ H lập biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú đối với Lê Minh Ph và tạm giữ vật chứng.

\* Vật chứng tạm giữ: 02 (hai) gói nilon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu; 01 (một) bộ sử dụng ma túy đá (gồm 01 nỏ thủy tinh, 01 chai nhựa và 01 ống hút).

Căn cứ Kết luận giám định số: 29/MT-PC09 ngày 22 tháng 01 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng có trong 02 gói nilon hàn kín thu giữ của Lê Minh Ph gửi giám định là ma túy, khối lượng M1 = 0,1578 gam và M2 = 0,5790 gam. Tổng khối lượng là 0,7368 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì. Kết luận giám định số: 29/MT-PC09 ngày 22 tháng 01 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Đối với tên Ph bán ma túy cho Lê Minh Ph, hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương đang tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

Đối với Võ Văn Kh và Huỳnh Lê Tín V là các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương ra quyết định xử phạt hành chính Kh và V, mỗi người 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 và đã thông báo về địa phương để quản lý, giáo dục theo quy định pháp luật.

Cáo trạng số: 238/CT-VKS ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Minh Ph về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Lê Minh Ph từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

\* Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) bì thư đã niêm phong bên trong chứa 0,1069 gam và 0,2437 gam ma túy loại Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm 01 bình nhựa, ống hút nhựa và nỏ thủy tinh) cần tịch thu tiêu hủy.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt và xử lý vật chứng đồng thời bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo; người làm chứng; biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 20/01/2020, lực lượng Công an phường Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương tiến hành kiểm tra phòng trọ số B dãy trọ địa chỉ tổ MM khu phố T L, phường Đ H, thành phố D A, Bình Dương của Lê Minh Ph thuê để ở. Lúc này, Ph tự nguyện lấy 02 gói tinh thể màu trắng được bảo quản trong gói nilon hàn kín và 01 bộ sử dụng ma túy đá (gồm 01 nỏ thủy tinh, 01 chai nhựa và 01 ống hút) ra giao nộp cho Công an nên Cơ quan Công an lập biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú.

Căn cứ Kết luận giám định số: 29/MT-PC09 ngày 22 tháng 01 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng có trong 02 gói nylon hàn kín thu giữ của Lê Minh Ph gửi giám định là ma túy, khối lượng M1 = 0,1578 gam và M2 = 0,5790 gam. Tổng khối lượng là 0,7368 gam, loại Methamphetamine.

[3] Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo Lê Minh Ph tàng trữ ma túy có tổng khối lượng 0,7368 gam, Methamphetamine, mục đích tàng trữ để sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, Cáo trạng số: 238/CT-VKS ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành

phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Lê Minh Pha về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Để có ma túy sử dụng mà bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đồng thời sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú về hành vi phạm tội của mình; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu thể hiện bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử về tội Cướp giật tài sản, đã được xóa án tích và đã từng bị giáo dục tại cấp xã, phường về hành vi đánh nhau đồng thời bị cáo là người nghiện ma túy nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng, đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, ma túy là tiền đề của các tội trộm cắp, cướp giật, giết người và nhiều tội phạm khác đồng thời các bị cáo là người nghiện ma túy, nhân thân xấu. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên, áp dụng phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Xét 01 (một) bì thư đã niêm phong bên trong chứa 0,1069 gam và 0,2437 gam ma túy loại Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau

giám định và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm 01 bình nhựa, ống hút nhựa và nỏ thủy tinh) nên cần tịch thu tiêu hủy.

10] Đối với tên Ph bán ma túy cho Lê Minh Ph, hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đang tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau và đối với Võ Văn Kh và Huỳnh Lê Tín V là các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương ra quyết định xử phạt hành chính Kh và V, mỗi người 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 và đã thông báo về địa phương để quản lý, giáo dục theo quy định pháp luật là đúng theo quy định của pháp luật.

[11] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Lê Minh Ph phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.  
- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Minh Ph 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/01/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư đã niêm phong bên trong chứa 0,1069 gam và 0,2437 gam ma túy loại Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm 01 bình nhựa, ống hút nhựa và nỏ thủy tinh).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/5/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Minh Ph phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- Công an thành phố Dĩ An (03);
- Chi cục THA thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Ngọc Công**

